

THUẾ NHÀ THẦU



Trình bày : Trần Thị Tường Vỹ

Nội dung

2

1

Cách đăng ký MST nhà thầu

2

Lập tờ khai và giấy nộp tiền

3

Tính thuế nhà thầu theo giá Net và giá Gross

Tài liệu tham khảo:

[-Thông tư 156/2013/TT-BTC](#)

Cách đăng ký mã số thuế nhà thầu

4

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế thì bên Việt Nam trực tiếp ký hợp đồng với hợp nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định (kê khai đầy đủ thông tin vào mẫu tờ khai và các giấy tờ kèm theo) sau đó gửi đến cơ quan thuế để làm thủ tục đăng ký thuế
- Chậm nhất không quá 5 ngày làm việc đối với các hồ sơ đăng ký thuế nộp trực tiếp tại các Cục thuế và 10 ngày đối với hồ sơ nộp trực tiếp tại các Chi cục thuế, tính từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký thuế (không tính thời gian chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ do người nộp thuế kê khai sai sót)

Cách đăng ký mã số thuế nhà thầu

Bước 1: Thu thập và chuẩn bị thông tin cần thiết

- Bản photo giấy phép kinh doanh
- Hợp đồng (bản foto tiếng Anh, bản dịch tiếng Việt, có đóng dấu mộc công ty)
- Tờ khai đăng ký MST NT theo mẫu 04.1-ĐK-TCT
- Bảng kê các hợp đồng nhà thầu nước ngoài
- Giấy ủy quyền cho người đi đăng ký

Bước 2: Điền thông tin cần thiết vào mẫu hồ sơ

• <https://bitly.com.vn/ojSgz>

Bước 3: Nộp hồ sơ lên chi cục thuế, đợi lấy kết quả từ 5-10 ngày làm việc

• <https://bitly.com.vn/TgMiU>



Cách đăng ký Mã số thuế nhà thầu cho Facebook, Google

6

- Hợp đồng (trường hợp không có hợp đồng thì có thể thay thế bằng màn hình chụp thỏa thuận) như hình sau:

Advertising Program Terms

These Advertising Program Terms ("Terms") are entered into by Google Asia Pacific Pte. Ltd. ("Google") and the entity executing these Terms or that accepts these Terms electronically ("Customer"). These Terms govern Customer's participation in Google's advertising programs and services (i) that are accessible through the account(s) given to Customer in connection with these Terms or (ii) that incorporate by reference these Terms (collectively, "Programs"). Please read these Terms carefully. They require the use of binding individual arbitration to resolve disputes rather than jury trials or class actions.

1 Programs. Customer authorizes Google and its affiliates to place Customer's advertising materials, feed data, and technology (collectively, "Ads" or "Creative") on any content or property (each a "Property") provided by Google or its affiliates on behalf of Google or, as applicable, a third party ("Partner"). Customer is solely responsible for all: (i) Ads, (ii) Ads trafficking or targeting decisions (e.g., keywords) ("Targets"), (iii) destinations to which Ads direct viewers (e.g., landing pages, mobile applications) along with the related URLs, waypoints, and redirects ("Destinations"), and (iv) services and products advertised on Destinations (collectively, "Services"). The Program is an advertising platform on which Customer authorizes Google and its affiliates to use automated tools to format Ads. Google and its affiliates may also make available to Customer certain optional Program features to assist Customer with the selection or generation of Targets, Ads, or Destinations. Customer is not required to authorize use of these optional features and, as applicable, may opt-in to or opt-out of usage of these features. However, if Customer uses these features, then Customer will be solely responsible for the Targets, Ads, and Destinations. Google and its affiliates or Partners may reject or remove a specific Target, Ad, or Destination at any time for any or no reason. Google and its affiliates may modify or cancel Programs at any time. Customer acknowledges that Google or its affiliates may participate in Program auctions in support of its own services and products. Some Program features are identified as "Beta" or as otherwise unsupported or confidential (collectively, "Beta Features"). Customer may not disclose any information from Beta Features or the terms or existence of any non-public Beta Features.

2 Policies. Customer is solely responsible for its use of the Programs (e.g., access to and use of Program accounts and safeguarding usernames and passwords) ("Use"). Program Use is subject to applicable Google policies available at [google.com/ads/policies](https://www.google.com/ads/policies), and all other policies made available by Google to Customer, including Partner policies, and to the extent applicable, the Google EU User Consent Policy at [privacy.google.com/businesses/userconsentpolicy](https://www.google.com/businesses/userconsentpolicy) (in each case, as modified from time to time, "Policies"). Customer also authorizes Google to modify Ads as described in Policies. In connection with the Program, Google will comply with the Google Privacy Policy available at [google.com/policies/privacy](https://www.google.com/policies/privacy) (as modified from time to time). To the extent Program Use is within scope, Google and Customer agree, as applicable, to the (i) Google Ads Controller-Controller Data Protection Terms at [privacy.google.com/businesses/controllerterms](https://www.google.com/businesses/controllerterms); or (ii) Google Ads Data Processing Terms at [privacy.google.com/businesses/processorterms](https://www.google.com/businesses/processorterms) (collectively the "EU Data Terms"). Google will not modify the EU Data Terms, except as expressly permitted under the EU Data Terms. Customer will not, and will not authorize any third party to, (i) generate automated, fraudulent or otherwise invalid impressions, inquiries, clicks or conversions, (ii) conceal conversions for Programs where they are required to be disclosed, (iii) use any automated means or form of scraping or data extraction to access, query or otherwise collect Google advertising-related information from any Property except as expressly permitted by Google, or (iv) attempt to interfere with the functioning of the Programs. Customer will direct communications regarding Ads on Partner Properties under these Terms only to Google.

3 Ad Serving. (a) Customer will not provide Ads that contain or connect to malware, spyware, unwanted software or any other malicious code or knowingly breach or circumvent any Program security measure. (b) Customer may utilize an Ad server solely for serving or tracking Ads under Programs that permit third-party Ad serving and only if the Ad server has been authorized by Google to participate in the Program. Google will implement Customer's Ad server tags so that they are functional. (c) For online display Ad impressions billed on a CPM or vCPM basis ("Display Ads"), if Google's applicable impression count ("IC") for a Program is higher than Customer's third-party Ad server ("3PAS") IC by more than 10% over the invoice period, Customer will facilitate reconciliation efforts between Google and 3PAS. If this discrepancy is not resolved, Customer's sole remedy is to make a claim within 60 days after the invoice date ("Claim Period"). If Google determines that the claim is valid, then Google will issue to Customer advertising credits equal to (90% of Google's IC minus 3PAS's IC), multiplied by Google's reported campaign average CPM or vCPM, as applicable, over the invoice period. Any advertising credits issued must be used by Customer within 60 days of issuance ("Use-By Date") and Google may suspend Customer's permission to utilize that 3PAS provider and may suspend or void the effectiveness of the above discrepancy-resolution provisions of this Section for that 3PAS provider. Metrics from 3PAS whose Ad server tags are provided to Google will be used in the foregoing discrepancy-resolution calculations. Google may require that discrepancy records be provided directly by 3PAS to Google. Customer will not be credited for discrepancies caused by 3PAS's inability to serve Ads.

4 Testing. Customer authorizes Google and its affiliates to periodically conduct tests that may affect Customer's Use of Programs, including Ad formatting, Targets, Destinations, quality, ranking, performance, pricing, and auction-time bid adjustments. To ensure the timeliness and validity of test results, Customer authorizes Google to conduct such tests without notice or compensation to Customer.

5 Ad Cancellation. Unless a Policy, the Program user interface, or an agreement referencing these Terms (an "IO") provides otherwise, either party may cancel any Ad at any time before the earlier of Ad auction or placement, but if Customer cancels an Ad after a commitment date provided by Google (e.g., a reservation-based campaign), then Customer is responsible for any cancellation fees communicated by Google to Customer, and the Ad may still be published. Cancelled Ads will generally cease serving within 8

... và các quy tắc, và các quy tắc của các tổ chức này và (ii) những hình phạt dân sự, các công ty liên kết và các công ty mẹ của những hình phạt dân sự, các công ty, giám đốc, nhân viên, người đại diện, người kế thừa và bên nhận chuyển giao tương ứng của các tổ chức này.

B. Quy trình tố tụng trọng tài. Địa điểm tố tụng trọng tài sẽ là Hạt Santa Clara, Tiểu bang California. Tố tụng trọng tài sẽ được tiến hành trước một hội đồng trọng tài gồm ba trọng tài viên. (Các nguyên đơn sẽ chọn một trọng tài viên của hội đồng trọng tài theo Các Quy tắc, và (các) bị đơn sẽ cùng chọn trọng tài viên thứ hai theo Các Quy tắc. Nếu các bên không thỏa thuận được về trọng tài viên thứ ba (sau đây gọi là “Chủ tịch”) trong vòng 20 ngày kể từ ngày xác nhận trọng tài viên thứ hai, ICDR sẽ chỉ định Chủ tịch theo Các Quy tắc. Tố tụng trọng tài sẽ được thực hiện bằng tiếng Anh. Trừ trường hợp pháp luật có thể quy định khác đi, sự tồn tại, nội dung hoặc kết quả của bất kỳ tố tụng trọng tài nào, bao gồm bất kỳ tài liệu hoặc bằng chứng nào được đưa ra, sẽ được tuyệt đối bảo mật. Quyết định của các trọng tài viên sẽ là chung thẩm và có giá trị ràng buộc và phán quyết đối với bất kỳ quyết định nào do các trọng tài viên đưa ra có thể được nộp lên bất kỳ tòa án có thẩm quyền tài phán nào đối với các quyết định đó. Các trọng tài viên sẽ không bị ràng buộc bởi các phán quyết trong các thủ tục tố tụng trọng tài khác mà Khách hàng hoặc Bên quảng cáo không phải là một bên. Các trọng tài viên sẽ có quyền hạn đưa ra tuyên bố xác định quyền hoặc biện pháp ngăn chặn khẩn cấp, cho dù là tạm thời hoặc chung thẩm, chỉ vì lợi ích của cả nhân bên xin biện pháp ngăn chặn và chỉ trong chừng mực cần thiết để cung cấp biện pháp ngăn chặn được biện minh bởi yêu cầu của cả nhân bên đó mà không ảnh hưởng đến những người dùng Google khác hoặc các Khách hàng hoặc các Bên quảng cáo khác, và bất kỳ biện pháp tạm thời nào theo lệnh của các trọng tài viên có thể được thực thi bởi bất kỳ tòa án nào có thẩm quyền tài phán. Không quy định nào trong Các Điều khoản này sẽ ngăn chặn một trong hai bên tìm kiếm biện pháp ngăn chặn tạm thời hoặc sơ bộ được cá nhân hóa từ bất kỳ tòa án có thẩm quyền tài phán nào, và bất kỳ đơn yêu cầu tòa án áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm thời hoặc sơ bộ được cá nhân hóa như trên sẽ không được xem là không tương thích với thỏa thuận về tố tụng trọng tài hoặc là sự từ bỏ quyền tham gia tố tụng trọng tài.

C. Không tố tụng trọng tài tập thể. KHÁCH HÀNG, BÊN QUẢNG CÁO VÀ GOOGLE THỎA THUẬN RẰNG TỪNG BÊN CÓ THỂ ĐƯA RA CÁC YÊU CẦU CHỐNG LẠI BÊN KIA CHỈ TRONG TƯ CÁCH CÁ NHÂN, VÀ KHÔNG PHẢI TRONG TƯ CÁCH LÀ MỘT NGUYÊN ĐƠN HOẶC THÀNH VIÊN CỦA MỘT TẬP THỂ TRONG BẤT KỲ TỐ TỤNG TẬP THỂ, ĐẠI DIỆN HOẶC ỦY QUYỀN VÌ LỢI ÍCH CỘNG ĐỒNG. Google, Khách hàng và Bên quảng cáo thỏa thuận rằng, bằng việc ký kết thỏa thuận tố tụng trọng tài này, Google, Khách hàng và Bên quảng cáo từ bỏ quyền tương ứng của mình đối với việc được xét xử bởi hội đồng xét xử hoặc tham gia hành động pháp lý tập thể hoặc đại diện. Trừ khi tất cả các bên bị ảnh hưởng thỏa thuận khác đi bằng văn bản, các trọng tài viên không được chủ tọa bất kỳ hình thức tố tụng đại diện hoặc tập thể nào. Nếu tòa án quyết định rằng pháp luật áp dụng không cho phép việc thực thi bất kỳ hạn chế nào trong tiêu mục này đối với một yêu cầu chế tài cụ thể, thì yêu cầu đó (và chỉ yêu cầu đó) phải được tách rời khỏi tố tụng trọng tài và có thể được đưa ra tòa án.

14 Các Điều khoản khác. (a) TẤT CẢ CÁC YÊU CẦU PHÁT SINH TỪ HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN CÁC ĐIỀU KHOẢN HOẶC CÁC CHƯƠNG TRÌNH SẼ CHỊU SỰ ĐIỀU CHỈNH CỦA PHÁP LUẬT BANG CALIFORNIA, LOẠI TRỪ CÁC QUY TẮC CỦA BANG CALIFORNIA ĐỐI VỚI XUNG ĐỘT PHÁP LUẬT, TRỪ TRƯỜNG HỢP PHÁP LUẬT BANG CALIFORNIA TRÁI VỚI HOẶC CÓ MỨC ƯU TIÊN THẤP HƠN PHÁP LUẬT LIÊN BANG HOA KỲ. (b) TRỪ TRƯỜNG HỢP QUY ĐỊNH TẠI PHẦN 13, CHỈ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẦN 13 KHÔNG ĐƯỢC THI HÀNH VỚI MỘT YÊU CẦU HOẶC TRANH CHẤP CỤ THỂ, TẤT CẢ CÁC YÊU CẦU PHÁT SINH TỪ HOẶC LIÊN QUAN ĐẾN CÁC ĐIỀU KHOẢN NÀY HOẶC CÁC CHƯƠNG TRÌNH SẼ CHỈ ĐƯỢC KHỞI KIẾN CHỈ TẠI CÁC TÒA ÁN LIÊN BANG HOẶC TÒA ÁN BANG CỦA HẠT SANTA CLARA, TIỂU BANG CALIFORNIA; CÁC BÊN ĐỒNG Ý VỚI QUYỀN TÀI PHÁN CÁ NHÂN TRONG CÁC TÒA ÁN NÀY. (c) Khách hàng sẽ không tìm kiếm trong bất kỳ thủ tục tố tụng nào được nộp trong khoảng thời gian Các Điều khoản này có hiệu lực, và trong một năm sau khi Các Điều khoản này chấm dứt dưới hình thức nào, một biện pháp ngăn chặn dựa trên sự vi phạm bằng sáng chế liên quan đến Các Chương trình. (d) Các Điều khoản này là toàn bộ thỏa thuận của các bên liên quan đến đối tượng của các Điều khoản này và thay thế bất cứ thỏa thuận nào trước đây hoặc hiện thời về những đối tượng đó. (e) Khách hàng không được phép đưa ra bất kỳ tuyên bố công khai nào về mối quan hệ được đề cập bởi Các Điều khoản này (trừ khi luật pháp yêu cầu). (f) Tất cả các thông báo về chấm dứt hay vi phạm, hoặc theo Phần 13 sẽ phải được thể hiện bằng văn bản và gửi tới Phòng Pháp Chế của bên kia (hoặc nếu không rõ bên kia có Phòng Pháp Chế hay không thì phải gửi tới người liên hệ chính của bên kia hoặc địa chỉ khác theo hồ sơ). Địa chỉ email để gửi các thông báo cho Phòng Pháp Chế của Google là legal-notices@google.com. Mọi thông báo khác gửi đến Khách hàng sẽ được thể hiện bằng văn bản và gửi tới địa chỉ email liên kết với tài khoản của Khách hàng. Mọi thông báo khác gửi đến Google phải được thể hiện bằng văn bản và gửi tới người liên hệ chính của Khách hàng tại Google hoặc bằng phương thức khác được Google dành sẵn. Thông báo sẽ được xem như đã được gửi ngay khi nhận được, theo như được xác nhận bằng văn bản hoặc bằng các phương thức điện tử. Những yêu cầu về thông báo này không áp dụng đối với tổng đạt trả tòa vốn chịu sự chi phối bởi luật pháp hiện hành. (g) Ngoại trừ những sửa đổi mà Google thực hiện đối với Các Điều khoản này theo Phần 12, bất kỳ sửa đổi nào đều phải được cả hai bên đồng thuận và phải tuyên bố rõ ràng rằng nội dung đó sửa đổi cho Các Điều khoản này. Không bên nào sẽ được coi là đã từ bỏ bất cứ quyền nào bằng cách không thực hiện (hay bằng cách trì hoãn việc thực hiện) bất kỳ quyền nào theo Các Điều khoản này. Ngoại trừ trường hợp quy định tại Phần 13(C), nếu bất cứ điều khoản nào trong Các Điều khoản này được quyết định là không thể thi hành được, thì điều khoản đó sẽ bị tách rời và phần còn lại của Các Điều khoản sẽ vẫn còn đầy đủ hiệu lực thi hành. (h) Không bên nào có thể chuyển giao bất kỳ phần nào của Các Điều khoản này khi chưa có sự đồng thuận bằng văn bản của bên còn lại trừ trường hợp là (A) Google có thể chuyển giao toàn bộ hoặc một phần các quyền và hoặc các nghĩa vụ của Google theo Các Điều khoản này cho công ty liên kết nếu Google đã thông báo cho Khách hàng về việc chuyển giao đó, và (B) Khách hàng có thể chuyển giao toàn bộ các quyền và các nghĩa vụ của Khách hàng theo Các Điều khoản này cho công ty liên kết nhưng chỉ khi (I) bên nhận chuyển giao đồng ý bằng văn bản là chịu ràng buộc theo Các Điều khoản này, (II) Khách hàng vẫn chịu trách nhiệm đối với các nghĩa vụ theo Các Điều khoản này nếu bên nhận chuyển giao không thực hiện các nghĩa vụ theo Các Điều khoản này, và (III) Khách hàng đã thông báo cho Google về việc chuyển giao đó. Bất cứ nỗ lực chuyển giao hay chuyển nhượng nào khác đều không có hiệu lực. (i) Trừ khi được thể hiện rõ ràng trong Phần 11 và 13, không có bên thụ hưởng thứ ba nào đối với Các Điều khoản này. (j) Các Điều khoản này không tạo nên bất cứ mối quan hệ đại lý, đối tác hay liên doanh nào giữa các bên. (k) Các Phần 1 (chỉ câu cuối cùng) và từ 8 tới hết 14 sẽ vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Các Điều khoản này chấm dứt. (l) Ngoại trừ những nghĩa vụ thanh toán, không bên nào hay các công ty liên kết của bên đó phải chịu trách nhiệm đối với việc không thực hiện hay chậm trễ thực hiện trong trường hợp gây ra do những tình huống vượt quá khả năng kiểm soát hợp lý của bên đó. (m) Nếu Các Điều khoản này được cung cấp bằng tiếng Anh và bất kỳ ngôn ngữ nào khác, thì bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có mâu thuẫn.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017



Cách đăng ký Mã số thuế nhà thầu cho Facebook, Google

8

- Thanh toán qua ngân hàng: thanh toán bằng thẻ credit cá nhân nhưng được kết nối với tài khoản của công ty
- Quy chế công ty ghi rõ chấp nhận cho nhân viên thanh toán, sau đó công ty thanh toán lại.
- Invoice (nếu có)

Tham khảo: công văn 3967/ctttht24012018

Tỷ lệ tính thuế

GTGT: 5%


TNDN: 5%

Lập tờ khai thuế nhà thầu



9

- B1: Vào HTKK kê khai thông tin công ty cho MST nhà thầu mới

Hỗ trợ kê khai thuế - Phiên bản 4.4.1



640389 1040147



HỖ TRỢ KÊ KHAI THUẾ

Đăng nhập vào hệ thống

TỔNG CỤC THUẾ

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ NHAN ĐẠI T

Mã số thuế


Xóa Mã số mới Đồng ý Thoát

Phiên bản

Bản quyền thuộc Tổng cục Thuế Việt Nam
Địa chỉ: 123 Lò Đúc - Hà Nội, Website: <http://www.gdt.gov.vn>
Phần mềm cung cấp miễn phí cho người nộp thuế

Lập tờ khai thuế nhà thầu

10



The screenshot shows a menu structure for tax declaration. The 'Thuế nhà thầu' (Withholding Tax) folder is selected and highlighted with a red box. A callout box points to the first item in this folder, 'Tờ khai thuế nhà thầu nước ngoài (01/NTNN)', which is also highlighted with a red box. A red callout bubble with white text says 'Chọn tờ khai 01/NTNN'.

- Hệ thống
- Kê khai
 - Thuế Giá Trị Gia Tăng
 - Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp
 - Thuế Thu Nhập Cá Nhân
 - Thuế nhà thầu**
 - Tờ khai thuế nhà thầu nước ngoài (01/NTNN)**
 - Tờ khai quyết toán thuế NTNN (02/NTNN)
 - Tờ khai thuế nhà thầu nước ngoài (03/NTNN)
 - Tờ khai quyết toán thuế NTNN (04/NTNN)

Lập tờ khai thuế nhà thầu

11

Chọn kỳ tính thuế

Tờ khai tháng

Tờ khai lần phát sinh

Ngày

Tháng

Năm

Tờ khai lần đầu

Tờ khai bổ sung

Đồng ý

Đóng

Lập tờ khai thuế nhà thầu

12

Kê khai theo tháng

- Công ty phát sinh nhiều giao dịch trong tháng
- Làm công văn thông báo đến Thuế để được kê khai theo tháng
- Ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế là hạn nộp tờ khai

Kê khai theo từng lần phát sinh

- Ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ **thuế**

Lập tờ khai thuế nhà thầu

Hỗ trợ kê khai thuế - Phiên bản 4.4.1

TỜ KHAI THUẾ NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI (Mẫu số 01/NTNN)

(Dành cho trường hợp bên Việt Nam khấu trừ và nộp thuế thay cho Nhà thầu nước ngoài)

Mẫu tài bảng kê

[01] Kỳ tính thuế: [x] Lần phát sinh: Ngày 11 tháng 06 năm 2020

[02] Lần đầu:

[03] Bổ sung lần thứ:

4] Bên Việt Nam khấu trừ và nộp thuế thay:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ NHÂN ĐẠI THÀNH

5] Mã số thuế của bên Việt Nam khấu trừ và nộp thuế thay: 0316314806

6] Tên đại lý thuế (nếu có):

7] Mã số thuế:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

Nội dung	Mã số thuế	Hợp đồng số... ngày/ tháng/ năm ...	Doanh thu chưa bao gồm thuế GTGT	Ngày thanh toán	Thuế giá trị gia tăng (GTGT)			Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)				Tổng số thuế phải nộp vào Ngân sách Nhà nước
					Doanh thu tính thuế	Tỷ lệ % thuế GTGT trên doanh thu	Thuế giá trị gia tăng phải nộp	Doanh thu tính thuế	Tỷ lệ thuế thu nhập doanh nghiệp	Số thuế được miễn giảm theo Hiệp định	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8=6x7)	(9)	(10)	(11)	[12=(09x10)-(11)]	(13)=(8)+(12)
anh toan tien quang cao ogle		01	32.000.000	11/06/2020	35.457.064	5,00	1.772.853	33.684.211	5,00	0	1.684.211	3.457.064
Tổng cộng:					35.457.064		1.772.853	33.684.211		0	1.684.211	3.457.064

Tổng số thuế GTGT và thuế TNDN phải nộp kỳ này (Viết bằng chữ): Ba triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn không trăm sáu mươi tư đồng

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Người ký: Trần Thành Chương

Ngày ký:


Tờ khai /

F5: Thêm dòng

F6: Xóa dòng

Lập giấy nộp tiền thuế nhà thầu

14

	Đăng ký thuế	Quản lý Tài khoản	Quản lý Doanh nghiệp	Khai Thuế	Nộp thuế	Tra cứu
Lập giấy nộp tiền	Lập giấy nộp tiền nộp thay	Phê duyệt giấy nộp tiền	Tra cứu giấy nộp tiền	Tra cứu thông báo	Lập thư tra soát	Tra cứu thư tra soát

 [Nộp thuế](#) > [Lập giấy nộp tiền](#)

Chọn ngân hàng nộp thuế

Danh sách ngân hàng hỗ trợ nộp thuế theo mẫu mới đáp ứng Thông tư số 84/2016/TT-BTC:

VCB, VTB, BIDV, AGR, MB, STB, TECH, ACB, CTBHN, SHB, SHINHAN, HSBC, VIB, LIENVIET, ABBANK, HDBANK, SCB, VPB, EXIM, MSB, PVB, SEABANK, OCB, TPB, DONGA, IVB, MIZUHOHN, SGBANK, SMBCHCM, NAMA, BTMUHCM, MIZUHOHCM, CTBHCM, NCB, BTMUHN, BANGKOKHCM, VIETBANK, KLB, SMBCHN, BANGKOKHN, VRB, OCEANBANK, WRBANK, BNPHCM, SIAM, BNPHN, PBB, DTB, IBKHCM

Ngân hàng: *

--- Chọn ngân hàng nộp ---

Tiếp tục

Lập giấy nộp tiền thuế nhà thầu

15

Lập giấy nộp tiền **Lập giấy nộp tiền nộp thay** Phê duyệt giấy nộp tiền Tra cứu giấy nộp tiền Tra cứu thông báo Lập thư tra soát Tra cứu thư tra soát

Nộp thuế

Thông tin người nộp thay:

Mã số thuế nộp thay	0315723531
Tên người nộp thay	CÔNG TY TNHH BONBOUTON INCORPORATION
Địa chỉ nộp thay	196 Vạn Kiếp, Phường 3

Thông tin Loại tiền:

Loại tiền: * VND USD

Thông tin Ngân hàng:

Đề nghị Ngân hàng * Ngân hàng TMCP Á Châu Trích tài khoản số * 6536377

Thông tin người thụ hưởng:

Mã số thuế * **0316314806** **Nhập MST nhà thầu**
Tên người nộp thuế CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUỐC TẾ NHÂN ĐẠI THÀNH (NTI)
Địa chỉ 385/9 Lê Văn Thọ, Phường 9

Thông tin cơ quan quản lý thu:

Tỉnh/TP * 79TTT - Thành phố Hồ Chí Minh Cơ quan quản lý thu * 1056443 - Chi cục thuế Quận Gò Vấp

Thông tin nơi phát sinh khoản thu:

Lập giấy nộp tiền thuế nhà thầu

16

Loại thuế: *

Thuế Nội Địa

Thông tin khác:

Nộp theo văn bản cơ quan có thẩm quyền:

Kiểm toán nhà nước Thanh tra tài chính Thanh tra Chính phủ Cơ quan có thẩm quyền khác **Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)**

Nội dung các khoản nộp ngân sách (4)				Số tiền VND	Số tiền ngu
Ờ khai/ Số quyết định/ Số thông báo	Kỳ thuế/ Ngày quyết định/ Ngày thông báo	Nội dung các khoản nộp NSNN	Ghi chú		
	11/06/2020	Thuế giá trị gia tăng hàng sản xuất			
	11/06/2020	Thuế thu nhập doanh nghiệp từ h			

[Thêm dòng](#)

Tổng số kí tự hiện tại: 194/210

Tổng tiền: 0 VND

Các loại thuế áp dụng

17

Đánh trên dịch vụ cung cấp

- Thuế GTGT
- Thuế TNDN

Thù lao cho cá nhân (mang tính chất tiền lương)

- Thuế GTGT
- Thuế TNCN

Thuế suất

18

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ % để tính thuế GTGT
1	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm; xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	5
2	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa; xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	3
3	Hoạt động kinh doanh khác	2

STT	Ngành kinh doanh	Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
1	Thương mại: phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị; phân phối, cung cấp hàng hóa, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị gắn với dịch vụ tại Việt Nam {bao gồm cả cung cấp hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ (trừ trường hợp gia công hàng hóa cho tổ chức, cá nhân nước ngoài); cung cấp hàng hóa theo điều kiện giao hàng của Các điều khoản thương mại quốc tế - Incoterms}	1
2	Dịch vụ, cho thuê máy móc thiết bị, bảo hiểm, thuê giàn khoan	5
	Riêng: - Dịch vụ quản lý nhà hàng, khách sạn, casino;	10
	- Dịch vụ tài chính phái sinh	2
3	Cho thuê tàu bay, động cơ tàu bay, phụ tùng tàu bay, tàu biển	2
4	Xây dựng, lắp đặt có bao thầu hoặc không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị	2
5	Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác, vận chuyển (bao gồm vận chuyển đường biển, vận chuyển hàng không)	2
6	Chuyển nhượng chứng khoán, chứng chỉ tiền gửi, tái bảo hiểm ra nước ngoài, hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	0,1
7	Lãi tiền vay	5
8	Thu nhập bản quyền	10

Cách tính thuế nhà thầu theo giá Net

20

- Thuế nhà thầu tính theo giá NET nghĩa là giá trị hợp đồng thầu giữa Doanh nghiệp Việt Nam và nhà thầu nước ngoài có phát sinh thu nhập tại Việt Nam **chưa bao gồm thuế**. Ta thực hiện tính lần lượt là tính thuế TNDN cho nhà thầu nước ngoài trước rồi tính thuế GTGT.
- Doanh thu tính thuế TNDN = Giá trị hợp đồng (Net) / (1- tỷ lệ thuế TNDN)
- Doanh thu tính thuế GTGT = Doanh thu tính thuế TNDN / (1- tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu)
- Thuế TNDN = Doanh thu tính thuế TNDN x tỷ lệ thuế TNDN
- Thuế GTGT = Doanh thu tính thuế GTGT x tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu

Cách tính thuế nhà thầu theo giá Gross

21

- Thuế nhà thầu theo giá Gross là giá trị hợp đồng thầu giữa Doanh nghiệp Việt Nam và nhà thầu nước ngoài có phát sinh thu nhập tại Việt Nam **đã** bao gồm thuế. Ta thực hiện tính lần lượt là tính thuế GTGT trước rồi tính thuế TNDN phải nộp.
- Thuế GTGT = Giá trị hợp đồng (Gross) x tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu
- Thuế TNDN = (Giá trị hợp đồng (Gross) – thuế GTGT) x tỷ lệ thuế TNDN

VÍ DỤ

22

- Công ty A ký hợp đồng thuê một DN nước ngoài thực hiện dịch vụ tại VN với số tiền là 931 USD
- Tỷ lệ % để tính thuế GTGT: 5%.
- Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế: 5%.
- Tỷ giá mua vào của ngân hàng: 21.700 VND/USD.
- Tỷ giá bán ra của ngân hàng: 21.800 VND/USD.

Tính theo giá NET

23

- **Doanh thu tính thuế TNDN** = Doanh thu không bao gồm thuế TNDN / (1 - Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế)
 $= 931 * 21800 / (1 - 5\%) = 21.364.000$
- **Thuế TNDN phải nộp** = Doanh thu tính thuế TNDN X Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
 $= 21.364.000 \times 5\% = 1.068.200$
- **Doanh thu tính thuế GTGT** = Doanh thu chưa bao gồm thuế GTGT / (1 - Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu)
 $= 21.364.000 / (1 - 5\%) = 22.488.421.$
- **Thuế GTGT phải nộp** = Doanh thu tính thuế GTGT X Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu
 $= 22.488.421 \times 5\% = 1.124.421$
- **Thuế nhà thầu phải nộp** = Thuế GTGT phải nộp + Thuế TNDN phải nộp
- $= 1.068.200 + 1.124.421 = 2.192.621$

TÍNH THEO GIÁ GROSS

24

- **Thuế GTGT phải nộp** = Doanh thu tính thuế GTGT X Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu
- = $931 \times 21.800 \times 5\% = 1.014.790$
- **Thuế TNDN phải nộp** = Doanh thu tính thuế TNDN X Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế
- = $(931 \times 21.800 - 1.014.790) \times 5\% = 964.050$
- **Thuế nhà thầu phải nộp** = Thuế GTGT phải nộp + Thuế TNDN phải nộp
- = $1.014.790 + 964.050 = 1.978.840$